

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày: 20 - 9 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Tiến.

Bà Bùi Thị Hạnh.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Mạnh Cường, Thư ký toà án nhân dân huyện Nam Trực.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà:** Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên .

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 54/2017/HSST – QĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Trọng T**, sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT, nơi ở: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: Đinh Trọng Đ, sinh năm 1950 (đã chết); mẹ đẻ Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; vợ Phạm Thị H, sinh năm 1982; Con: có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân :

+ Năm 2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực ,tỉnh Nam Định, xử phạt 15 tháng tù về “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Năm 2016 bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tòa án nhân dân Tp. Nam Định và Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định miễn trách nhiệm hình sự.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2017.

Bị cáo Đinh Trọng T có mặt tại phiên Tòa.

- *Người bị hại:* Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1954 (đã chết); Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật của bà Đỗ Thị H là:

1. Anh Trần Đắc V, sinh năm 1978; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1979; trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

3. Chị Trần Thị N, sinh năm 1981, trú tại: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

4. Chị Trần Thị Y, sinh năm 1983; trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

5. Anh Trần Đắc H, sinh năm 1985; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

6. Anh Trần Đắc H1, sinh năm 1989; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

7. Anh Trần Đắc U, sinh năm 1992; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

8. Anh Trần Đắc C, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

9. Ông Trần Đắc R, sinh năm 1947, trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bà Đỗ Thị H là: Ông Trần Đắc R, sinh năm 1947; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/6/2017 Đinh Trọng T (không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 18S1-0951, dung tích xilanh 110 cm³, đi từ thành phố Nam Định về thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh. Khi xe mô tô do T điều khiển, đi đến Km 158+400, Quốc lộ 21, thuộc địa phận xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, T bị chói mắt, do phía trước có 01 xe ô tô đi ngược chiều, bật đèn sáng. T liền điều khiển xe mô tô tránh sang phải, vào làn đường dành cho xe thô sơ, thì tay lái của xe mô tô va chạm bà Đỗ Thị H, đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, trong làn đường dành cho xe thô sơ, làm cho bà H ngã và tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 01 tháng 6 năm 2017 thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 158+400, Quốc lộ 21, thuộc địa phận xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; đường thẳng;

mặt đường trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 11,3 m; giữa có vạch kẻ đứt quãng chia đường thành 2 làn đường ngược chiều nhau; hai bên làn đường, có vạch kẻ phân làn, giành cho xe cơ giới và xe thô sơ.

- Xe đạp do bà H điều khiển, xe mô tô BKS 18S1-0951 do Đinh Trọng T điều khiển, vùng nhựa vỡ và vết máu đều nằm trên phần đường xe thô sơ, bên phải chiều đi.

- Vết trượt màu đen dài 1m, nằm trên vạch sơn màu trắng, nét liền phân chia phần đường xe thô sơ và xe cơ giới ở bên phải theo chiều đi.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 467/GĐKTTHS ngày 08 tháng 6 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Bà Đỗ Thị H chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nam Trực tiến hành khám nghiệm xe đạp của bà H điều khiển, xe mô tô BKS 18 S1 – 0951 do Đinh Trọng T điều khiển đều bị hư hỏng, trả lại xe mô tô BKS 18S1 – 0951 cho gia đình bị cáo Đinh Trọng T và 01 xe đạp cho đại diện hợp pháp của bà Đỗ Thị H.

Bị cáo Đinh Trọng T và gia đình đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Trần Đắc R số tiền 50.000.000 đồng. Tại Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực và tại phiên Tòa ông R có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường gì khác đối với bị cáo Đinh Trọng T.

Bị cáo Đinh Trọng T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 23 tháng 8 năm 2017 và tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng T phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng T 36 tháng đến 42 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

Bị cáo Đinh Trọng T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 01 tháng 6 năm 2017, bản kết luận giám định số: 467/GĐKTHS ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của người làm chứng tại Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Đã có cơ sở xác định khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/6/2017, tại Km 158+400, Quốc lộ 21, thuộc địa phận xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Đinh Trọng T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 18S1-0951, dung tích xilanh 110 cm³, đi trên Quốc lộ 21, theo hướng TP. Nam Định – TT. Cổ Lễ, huyện Trực Ninh. Do không quan sát và không đi đúng làn đường nên xe mô tô do T điều khiển đã xô vào xe đạp do bà Đỗ Thị H điều khiển đi cùng chiều, làm bà H chết.

Bị cáo Đinh Trọng T điều khiển xe mô tô, không có giấy phép lái xe, đi vào làn đường dành cho xe thô sơ đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1, 2 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ; hậu quả làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã gây tổn thất cho người bị hại, gia đình người bị hại; gây lên sự bất bình trong quần chúng nhân dân; thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác; coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện cho người bị hại có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đinh Trọng T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, thấy cần phải xử lý bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt cho xã hội, thể hiện tính răn đe nghiêm khắc của pháp luật và phòng ngừa chung đối với người tham gia giao thông.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa đại diện hợp pháp người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Trọng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Trọng T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/7/2017.

2. Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Trọng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Trọng T và đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thịnh